TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53 /2020/HS-ST
Ngày: 31/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Công Đồng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Hằng.

Bà Đặng Thị Mai.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trần Thanh Huyền.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa*****:** Ông Nguyễn Văn Quân - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2020/TLST-HS ngày 22/7/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 156/2020/QĐXXST-HS ngày 17/8/2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Công T, sinh năm 1995; Nơi ĐKHKTT: thôn L, xã D, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Công N và bà Đào Thị L đều sinh năm 1963; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2019. Có mặt.

2. Nguyễn Minh C, sinh năm 1997; Nơi ĐKHKTT: thôn B, xã A, huyện Bì, tỉnh H; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1958 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; gia đình có 03 chị em, bị cáo là thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019. Có mặt.

3. Vũ Thị D, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT: thôn D, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị T, đều sinh năm 1968; gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ ba; có chồng là Vũ Văn P, sinh năm 1989 và 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/10/2019. Có mặt.

4. Tô Văn N, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT: thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Tô Văn L, sinh năm

1971 và bà Dương Thị H, sinh năm 1970; gia đình có 03 anh em, bị cáo là thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/10/2019. Có mặt.

5. Nguyễn Quốc H, sinh năm 1994; Nơi ĐKHKTT: thôn 284, xã Q, huyện T, tỉnh Bắc Giang; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1969 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1975; gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; có vợ là Bùi Thị U, sinh năm 1993 và 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2019. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo T:* Ông Phan Văn Thưởng, luật sư Văn phòng luật sư Đồng Nguyên và cộng sự – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo C:* Ông Nguyễn Thanh Bình, luật sư Văn phòng luật sư Bình Minh – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo D:* Bà Khương Thùy Trang, luật sư Văn phòng luật sư Đức Thịnh – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo N:* Bà Hoàng Thị Luận, luật sư Công ty luật TNHH Hằng Hải – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

** Người bào chữa cho bị cáo H:* Ông Nguyễn Văn Viên, luật sư thuộc Công ty luật TNHH NVV – Đoàn luật sư tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

** Bị hại:*

Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam, địa chỉ: Khu công nghiệp Y 1, xã Yên Trung, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Do ông Trương Tiến L, sinh năm 1988 – phó trưởng phòng an ninh công ty làm đại diện theo ủy quyền. Vắng mặt.

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1992;
2. Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1989;

Đều trú tại: thôn T, xã T, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Thị D, Nguyễn Minh C, Tô Văn N, Nguyễn Công T đều là công nhân tại tòa nhà sản xuất linh kiện số 2 của Công ty TNHH SamSung Electronics Việt Nam (gọi tắt là Công ty SamSung) địa chỉ tại khu công nghiệp Y, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh nhưng mỗi người làm việc ở một bộ phận khác nhau. Do thấy việc quản lý tài sản của công ty SamSung có nhiều sơ hở, nên khoảng giữa tháng 9/2019, T đã đến bộ phận nơi C làm việc bàn bạc về việc trộm cắp mặt kính điện thoại SamSung và thỏa thuận nếu trộm cắp và bán được thì sẽ chia cho người trực tiếp trộm cắp mặt kính là 10.000 đồng/01 chiếc mặt kính, còn lại T và C sẽ chia đôi số tiền 35.000 đồng. Đến khoảng 15h50’ ngày 29/9/2019, C gọi điện thoại rủ D tham gia trộm

cắp mặt kính điện thoại nơi D làm việc. C đã bàn thống nhất với D trong ca làm việc ngày hôm sau khoảng 12h30’ khi mọi người đi ăn cơm, không có ai để ý thì D vào khu vực làm việc của D lấy mặt kính điện thoại loại hàng thành phẩm cho vào xe đẩy hàng đưa ra khu vực hệ thống máy in, tủ chứa thiết bị không sử dụng của xưởng, cho vào tủ di động bằng kim loại màu trắng để ở đó trước (đây là phương tiện dùng để chứa và đẩy hàng mặt kính điện thoại của bộ phận C làm việc). C thỏa thuận với D nếu bán trót lọt số mặt kính điện thoại do D lấy trộm được thì C sẽ chia cho D 10.000 đồng/1 chiếc mặt kính. Sau đó, C điện thoại cho T và thông báo đã tìm được người để lấy trộm mặt kính điện thoại để ở bên trong tủ di động, khi nào lấy được để trong đó sẽ thông báo cho T biết để mang đi tiêu thụ. Sau khi được C thông báo, vào khoảng 20h ngày 29/9/2019 tại quán lẩu ở khu vực Ấp Đồn, xã Yên Trung, huyện Y, T tiếp tục bàn với N và Nguyễn Quốc H (trước đây H làm công nhân tại Công ty SamSung nhưng đã nghỉ việc) về việc trộm cắp mặt kính điện thoại tại Công ty SamSung. T, H, N thống nhất sau khi T chuyển số mặt kính điện thoại ra khu vực phía ngoài hộp trung chuyển là khu vực làm việc của N, thì N đóng gói, cất giấu số mặt kính này, rồi điện báo cho H biết số lượng, chủng loại mặt kính điện thoại để H tìm người tiêu thụ, khi nào có điều kiện thuận lợi thì N và T sẽ tìm cách chuyển số mặt kính điện thoại trộm cắp được mang ra ngoài theo cửa D24 (đây là cửa chuyển phế liệu, rác công nghiệp của tòa nhà sản xuất linh kiện số 02) giao cho H, giá bán từ 90.000 đồng đến 100.000 đồng/01chiếc. Tiền bán được T sẽ hưởng 50% vì còn phải chia cho người lấy trộm bên trong, còn N và H được hưởng 50%.

Sau khi thống nhất việc lấy mặt kính điện thoại, tiêu thụ và ăn chia tài sản trộm cắp. Từ ngày 30/9/2019 đến ngày 03/10/2019 T, C, D, N và H đã thực hiện 03 vụ, cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 12h30’ ngày 30/9/2019, lợi dụng lúc các công nhân trong xưởng nghỉ đi ăn ca trưa, D lấy xe đẩy hàng đến chỗ giá để mặt kính điện thoại lấy 09 hộp nhựa màu trắng (06 hộp đơn và 03 hộp đôi) bên trong có mặt kính điện thoại các loại chuyển đến khu vực dãy hệ thống máy in không sử dụng cho vào tủ di động bằng kim loại màu trắng do C chuẩn bị từ trước, rồi đẩy xe về làm việc bình thường. Sau đó, C đi đến và mở cánh cửa tủ thấy có 09 hộp nhựa bên trong có chứa mặt kính điện thoại, nên C quay lại chỗ làm việc thông báo cho T biết để T mang đi cất giấu. T đi ra đẩy tủ di động ra gần hộp trung chuyển tòa nhà sản xuất linh kiện số 02 rồi bê 09 hộp nhựa này đặt vào bên trong hộp trung chuyển cho N, rồi đẩy tủ về trả cho C và nói cho C biết T đã chuyển mặt kính điện thoại trộm cắp đi cất giấu. Sau khi T để 09 hộp nhựa trên xong, thì N đi đến bê 09 hộp nhựa chuyển ra gần vị trí giá kim loại kê sát nhau tại chỗ N làm việc, kiểm đếm được tổng số 1.139 chiếc gồm: 673 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S8+; 93 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S9+ và 373 chiếc mặt kính sau điện thoại Samsung Note10+. Số mặt kính điện thoại này N cho vào trong

02 túi nilon màu hồng đặt vào trong 02 thùng nhựa đen cất giấu ở tại vị trí ô giá thứ 03, tầng thứ 02 từ ngoài vào. Đến khoảng 17h55'ngày 30/9/2019, N điện thoại thông báo cho H biết số lượng, chủng loại mặt kính điện thoại đã trộm cắp được để H tìm nơi bán. Đến khoảng 20h cùng ngày, T lại gọi điện thoại cho H hỏi xem đã tìm được người mua chưa, nhưng H nói chưa tìm được người mua và bảo cứ cất giấu ở chỗ N đi, khi nào tìm được người sẽ báo. Do vậy, N vẫn để số mặt kính điện thoại trộm cắp được tại vị trí N cất giấu.

Vụ thứ 2: Vẫn phương thức và thủ đoạn như trên, khoảng 12h30' ngày 01/10/2019, T, C, D, N tiếp tục lấy 10 hộp nhựa (08 hộp đơn; 02 hộp đôi) bên trong có tổng số 1200 chiếc mặt kính điện thoại các loại. Số mặt kính điện thoại này N kiểm đếm cho riêng từng loại vào trong 03 túi nilong màu hồng (01 túi đựng 500 chiếc mặt kính điện thoại S9+; 01 túi đựng 500 chiếc mặt kính điện thoại Note10+; 01 túi đựng 200 chiếc mặt kính điện thoại S8+). 02 túi để 1000 mặt kính N cho vào trong 02 thùng đen để tại vị trí ô giá thứ 3, tầng thứ 2 từ ngoài vào, túi còn lại N cất giấu ở tại vị trí ô giá thứ 3, tầng thứ 1, từ ngoài vào, ở ngay phía dưới 02 thùng đen trên. Sau đó, N điện thoại báo cho H biết, đến khoảng 18h46' cùng ngày, H gọi điện lại cho N biết vẫn chưa tìm được người mua hàng, bảo N cứ cất giấu khi nào tìm được người mua sẽ báo lại.

Vụ thứ 3: Vẫn phương thức và thủ đoạn như hai vụ trên, khoảng 12h30' ngày 03/10/2019, T, C, D, N tiếp tục lấy 09 hộp nhựa loại hộp đơn bên trong có 881 chiếc gồm: 391 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S9+ và 490 chiếc mặt kính sau điện thoại Samsung Note10+. Số mặt kính này N cho vào 02 túi nilon màu hồng cất giấu ở tại vị trí ô giá thứ 3, tầng thứ 1, từ ngoài vào gần chỗ cất giấu 2 lần trước.

Nhận thức hành vi phạm tội, trong các ngày 03/10/2019, 04/10/2019 và 22/11/2019 lần lượt D, C, T, N và H đã đến Cơ quan điều tra đầu thú khai nhận hành vi trộm cắp. N còn chỉ chỗ cất giấu mặt kính điện thoại trộm cắp, giao nộp 1.081 chiếc (200 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S8+; 391 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S9+; 490 chiếc mặt kính sau điện thoại Samsung Note10+).

Đối với số mặt kính điện thoại N cất giấu trong 4 thùng nhựa màu đen để trên giá gần chỗ N làm việc đã bị anh Nguyễn Văn Định, công nhân bộ phận kho trong lúc dọn dẹp phòng phát hiện lúc 8h ngày 02/10/2020 (ngày 02/10/2020 N nghỉ không đi làm). Anh Định đã báo lãnh đạo công ty để giải quyết.

Ngày 15/10/2020, Cơ quan điều tra đã thu giữ 04 thùng đen do anh Định phát hiện do Công ty Samsung giao nộp, qua kiểm đếm cùng N xác định đây là số tài sản do nhóm N trộm cắp, N là người cất giấu với tổng số 2.139 mặt kính điện thoại (673 chiếc loại Samsung Galaxy S8+, 593 chiếc loại Samsung Galaxy S9+ và 873 chiếc loại Samsung Note10+) để tiến hành định giá.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 1049/KL-HĐ ngày 14/10/2019 và số 107/KL-HĐ ngày 12/02/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- 01 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S8+ trị giá 149.827 đồng.

- 01 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S9+ trị giá 189.377 đồng.

- 01 chiếc mặt kính sau điện thoại Samsung Galaxy Note10+ trị giá 251.960 đồng.

Như vậy, 3.220 mặt kính điện thoại các bị cáo trộm cắp trong 3 ngày của công ty Samsung có giá trị 660.567.419 đồng gồm:

- Ngày 30/9/2020: 673 chiếc loại Samsung Galaxy S8+ x 149.827 đồng = 100.833.571 đồng; 93 chiếc loại Samsung Galaxy S9+ x 189.377 đồng = 17.612.061 đồng; 373 chiếc loại Samsung Note10+ x 251.960 đồng = 93.981.080 đồng. Tổng là 212.426.712 đồng.

- Ngày 01/10/2020: 200 chiếc loại Samsung Galaxy S8+ x 149.827 đồng = 29.965.400 đồng; 500 chiếc loại Samsung Galaxy S9+ x 189.377 đồng = 94.688.500 đồng; 500 chiếc loại Samsung Note10+ x 251.960 đồng = 125.980.000 đồng. Tổng là 250.633.900 đồng.

- Ngày 03/10/2020: 391 chiếc loại Samsung Galaxy S9+ x 189.377 đồng = 74.046.407 đồng; 490 chiếc loại Samsung Note10+ x 251.960 đồng = 123.460.400 đồng. Tổng là 197.506.807 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 điện thoại di động của Vũ Thị D; 03 điện thoại di động và 01 xe môtô nhãn hiệu Honda của Nguyễn Minh C; 02 điện thoại di động của Nguyễn Công T và 02 điện thoại di động của Tô Văn N.

Cơ quan điều tra cũng đã trả lại anh Trương Tiến Lâm đại diện theo pháp luật Công ty Samsung 3.220 chiếc mặt kính điện thoại các loại theo biên bản thu giữ, anh Lâm không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường.

Tại Bản Cáo trạng số: 70/CT-VKS-P1 ngày 20/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Minh C, Vũ Thị D, Tô Văn N, Nguyễn Quốc H về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo đều thừa nhận Cáo trạng mô tả hành vi phạm tội của từng bị cáo là đúng và đều đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên tòa phát biểu luận tội giữ nguyên tội danh như Cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2

Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 54; Điều 15; Điều 57; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt các bị cáo Nguyễn Công T, Vũ Thị D, Tô Văn N mỗi bị cáo từ 7 đến 8 năm tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C và Nguyễn Quốc H từ 6 năm 6 tháng đến 7 năm 6 tháng tù.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị tịch thu sung công điện thoại di động của các bị cáo, trả lại bị cáo C xe máy và 01 điện thoại di động, trả lại bị cáo T và N mỗi bị cáo 01 điện thoại di động.

Luật sư Phan Văn Thưởng bào chữa cho bị cáo Nguyễn Công T phát biểu quan điểm cho rằng: Trong vụ án này, các bị cáo chưa đem được tài sản trộm cắp ra khỏi Công ty, chưa chiếm đoạt được tài sản, việc Hội đồng định giá định giá tài sản đối với 01 chiếc mặt kính rồi nhân nên tính giá trị nhiều chiếc và biên bản định giá chỉ lập 2 bản trong khi phải lập 3 bản, như vậy là không chính xác và chặt chẽ. Ông Thưởng đề nghị hoàn hồ sơ để điều tra bổ sung.

Các luật sư Nguyễn Thanh Bình, Khương Thùy Trang, Hoàng Thị Luận, Nguyễn Văn Viên bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Minh C, Vũ Thị D, Tô Văn N và Nguyễn Quốc H phát biểu quan điểm thì cho rằng: Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Các bị cáo phạm tội nhưng chưa đem được tài sản ra khỏi Công ty, chưa chiếm đoạt được tài sản. Bị cáo T, C có bố đẻ là thương binh và có phần nguyên nhân là sự sơ hở trong quản lý tài sản của Công ty SamSung. Luật sư Luận còn cho rằng các bị cáo không có tình tiết phạm tội nhiều lần mà chỉ là phạm tội liên tục vì hành vi của các bị cáo diễn ra trong thời gian ngắn, không xác định đối tượng trộm cắp cụ thể trong mỗi lần thực hiện hành vi. Các luật sư đều đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất đối với các bị cáo.

Các bị cáo đồng ý với quan điểm của luật sư và đều cho rằng mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị là cao, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đối đáp với ý kiến của luật sư, đại diện Viện kiểm sát khẳng định các bị cáo tuy chưa đem được tài sản ra ngoài Công ty nhưng đã chuyển dịch tài sản khỏi sự quản lý của chủ sở hữu, do vậy các bị cáo đã phạm tội "Trộm cắp tài sản", việc định giá của cơ quan định giá đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo có phạm tội nhiều lần, vì vậy đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với hình ảnh camera thu được và các tài liệu,

chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Nguyễn Công T, Nguyễn Minh C, Vũ Thị D, Tô Văn N và Nguyễn Quốc H đã bàn bạc với nhau và có hành vi lét lút 03 lần trộm cắp tài sản của Công ty Samsung tại khu công nghiệp Y cụ thể như sau:

- Buổi trưa ngày 30/9/2019, các bị cáo lấy trộm được 1.139 chiếc mặt kính điện thoại các loại trị giá 212.426.712 đồng gồm: 673 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S8+, 93 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S9+ và 373 chiếc mặt kính sau điện thoại Samsung Note10+.

- Trưa ngày 01/10/2019, đã lấy trộm được 1.200 chiếc mặt kính điện thoại các loại trị giá 250.633.900 đồng gồm: 200 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S8+, 500 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S9+ và 500 chiếc mặt kính sau điện thoại Samsung Note10+.

- Trưa ngày 03/10/2019, đã lấy trộm được 881 chiếc mặt kính điện thoại các loại trị giá 197.506.807 đồng gồm: 391 chiếc mặt kính trước điện thoại Samsung Galaxy S9+ và 490 chiếc mặt kính sau điện thoại Samsung Note10+.

Như vậy, T, C, D, N đã lấy trộm được 3.220 chiếc mặt kính điện thoại các loại là hàng thành phẩm đạt chất lượng 100% trị giá 660.567.419 đồng. Nguyễn Quốc H không trực tiếp lấy mặt kính nhưng đã bàn bạc, thỏa thuận trước với các bị cáo trực tiếp lấy trộm, tìm người để bán tài sản các bị cáo lấy trộm được. Do vậy, có đủ căn cứ xét xử Nguyễn Công T, Nguyễn Minh C, Vũ Thị D, Tô Văn N, Nguyễn Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 4 Điều 173 Bộ luật hình sự như Cáo trạng đã truy tố.

Hành vi trộm cắp tài sản của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của Công ty Samsung, ảnh hưởng đến việc thu hút đầu tư nước ngoài vào địa bàn tỉnh Bắc Ninh nói riêng và Việt Nam nói chung, gây dư luận xấu tại địa phương. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc các bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[2]. Xét tính chất vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo tự phân công nhau làm cụ thể từng phần việc, Nguyễn Công T là người khởi xướng và cùng các bị cáo C, D, N thực hiện phạm tội tích cực, bị cáo H phụ trách tìm người để tiêu thụ tài sản trộm cắp được.

Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tặng nặng "phạm tội 02 lần trở lên" theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, sau khi phạm tội đã đầu thú khai nhận hành vi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản trộm cắp đã được thu hồi toàn bộ, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, ngoài ra đối với T, C còn có bố đẻ là thương binh, bị cáo N còn chỉ chỗ cất giấu và giao nộp 1.081 chiếc mặt kính điện thoại. Do đó các

bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo chưa đem được tài sản trộm cắp ra khỏi Công ty do H chưa tìm được người để tiêu thụ, mặt khác tài sản đã được thu hồi toàn bộ, giá trị tài sản khi trả cho người bị hại còn nguyên vẹn nên các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp chưa đạt và gây thiệt hại không lớn.

Xét thấy, bị cáo T cũng có bố đẻ là là thương binh hạng 4/4 nhưng giữ vai trò chính nên hình phạt phải nặng hơn các bị cáo khác. Bị cáo D, C, N có vai trò ngang nhau, tuy nhiên bị cáo C có bố đẻ là thương binh nặng hạng 1/4 bản thân C cũng 4 lần tình nguyện hiến máu nhân đạo còn H giữ vai trò thấp nhất trong vụ án. Vì vậy, cần cho các bị cáo hưởng hình phạt dưới mức khởi điểm của khoản 4 Điều 173 đối với các bị cáo. Riêng bị cáo C và H cần áp dụng khoản 2 Điều 54 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt.

Các bị cáo chưa chiếm đoạt được tài sản nên không phải chịu hình phạt bổ sung.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Samsung Electronics Việt N đã nhận được toàn bộ tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu thêm về dân sự nên không đề cập giải quyết.

[4]. Về vật chứng: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vũ Thị D khai nhận đã dùng điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8; bị cáo Nguyễn Minh C khai dùng hai điện thoại Samsung Galaxy Note 5 và Iphone 4S; bị cáo Nguyễn Công T khai dùng điện thoại Iphone 6S Plus; bị cáo Tô Văn N khai dùng điện thoại Iphone 6S để liên lạc với nhau thực hiện hành vi trộm cắp nên cần tịch thu sung công. Các tài sản khác không dùng vào mục đích phạm tội cần trả lại các bị cáo.

Trong vụ án này T, C, D và H còn khai N không tham gia nhưng vẫn với thủ đoạn như trên, khoảng giữa tháng 9/2019 các bị cáo đã lấy cắp được 2500 chiếc mặt kính điện thoại các loại. Sau đó, T trực tiếp chuyển mặt kính cho H, H chuyển cho 01 người phụ nữ tên là Hoa đem bán lấy tiền chia nhau, sau khi bán được, Hoa đưa cho H 100.000.000 đồng, H hưởng 12.500.000 đồng, T được chia 51.500.000 đồng, C được chia 36.500.000 đồng, D được chia 15.000.000 đồng. Số tiền trên các bị cáo đã ăn tiêu hết. Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được người phụ nữ tên Hoa theo lời khai của H, chưa thu hồi được 2500 chiếc mặt kính điện thoại. Công ty Samsung cũng chưa có căn cứ xác định bị mất 2.500 chiếc mặt kính điện thoại trên. Nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi trộm cắp trên tiếp tục điều tra, khi làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Công T, Nguyễn Minh C, Vũ Thị D, Tô Văn N, Nguyễn Quốc H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Công T 7 năm 6 tháng (Bẩy năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/10/2019.

Xử phạt bị cáo Vũ Thị D 7 (Bẩy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/10/2019.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Tô Văn N 7 (Bẩy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 04/10/2019.

- Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 173; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 15; Điều 57; khoản 2 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 6 năm 6 tháng (Sáu năm sáu tháng) tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/10/2019.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 6 (Sáu) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/11/2019.

- Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục duy trì các Quyết định tạm giam số 136, 137, 138, 139, 140 ngày 23/7/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh đối với các bị cáo T, C, D, N, H để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung công: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy S8 màu đen kèm sim của Vũ Thị D; 02 điện thoại di động gồm 01 chiếc nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 5 màu đen kèm sim và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 4S màu đen kèm sim lưng máy dán giấy bạc của Nguyễn Minh C; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu vàng kèm sim của Nguyễn Công T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu hồng kèm sim Tô Văn N.

+ Trả lại Nguyễn Minh C: 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Winner màu cam đen BKS: 90B2-38325 SM: 1050633; SK: 031048; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 màu đen sim hỏng Imeil: 355079083303193.

+ Trả lại Nguyễn Công T: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy Note 9 màu xanh nước biển kèm sim.

+ Trả lại Tô Văn N: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy tab E màu đen kèm sim, Imei: 359594061337050.

Các tài sản, vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 69/2020 ngày 22/7/2020 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

Các bị cáo Nguyễn Công T, Vũ Thị D, Tô Văn N, Nguyễn Minh C, Nguyễn Quốc H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án.

Nơi nhận:
- *TAND; VKS Cấp cao;*
- *VKSND tỉnh Bắc Ninh;*
- *CQANĐT Công an tỉnh Bắc Ninh;*
- *Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bắc Ninh;*
- *Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;*
- *Bị cáo; người TGTT khác;*
- *Lưu HS; Tòa HS.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Công Đồng